

Số: ~~2442~~/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 18 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023
của Thanh tra tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010; Luật Thanh tra năm 2022 được Quốc hội thông qua ngày 14/11/2022;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số: 507/TTr-TTr ngày 11 tháng 11 năm 2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023 của Thanh tra tỉnh Sơn La (có Kế hoạch thanh tra năm 2023 và Danh mục các cuộc thanh tra năm 2023 kèm theo).

Điều 2. Giao Chánh Thanh tra tỉnh tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành tốt Kế hoạch thanh tra năm 2023 đã được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các sở, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được thanh tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực VII;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NC, Duyên (30b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh

**DANH MỤC CÁC CUỘC THANH TRA NĂM 2023***(theo Quyết định số 2442/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)*

STT	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐỐI TƯỢNG THANH TRA	NỘI DUNG THANH TRA	THỜI KỲ THANH TRA
1	Quý I	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; việc quản lý, sử dụng ngân sách của Sở và các đơn vị trực thuộc	Năm 2020, 2021, 2022 (riêng công tác quản lý đầu tư xây dựng từ năm 2020 đến thời điểm thanh tra)
2		UBND huyện Sông Mã	Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Sông Mã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc quản lý, sử dụng ngân sách của UBND huyện và các đơn vị trực thuộc	Năm 2021, 2022
3		UBND huyện Mường La	Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Mường La trong thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; công tác quản lý đầu tư xây dựng của UBND huyện và các đơn vị trực thuộc	Năm 2021, 2022 (riêng công tác quản lý đầu tư xây dựng từ năm 2021 đến thời điểm thanh tra)
4		Ban Dân tộc tỉnh	Thanh tra trách nhiệm của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí; việc quản lý các chương trình mục tiêu	Năm 2020, 2021, 2022
5	Quý II	UBND huyện Mai Sơn	Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng của UBND huyện Mai Sơn và các đơn vị trực thuộc	Từ năm 2021 đến thời điểm thanh tra
6		Sở Y tế	Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Y tế trong thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; việc quản lý, sử dụng ngân sách của sở và các đơn vị trực thuộc	Năm 2020, 2021, 2022 (riêng công tác quản lý đầu tư xây dựng từ năm 2020 đến thời điểm thanh tra)
7		Sở Tài nguyên và Môi trường	Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc quản lý, sử dụng ngân sách của Sở và các đơn vị trực thuộc	Năm 2021, 2022
8		Sở Công thương	Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Công thương trong thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc quản lý, sử dụng ngân sách của sở và các đơn vị trực thuộc	Năm 2020, 2021, 2022
9		Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí do ngân sách tỉnh cấp	Năm 2020, 2021, 2022
10		UBND Thành phố Sơn La	Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND Thành phố trong thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc quản lý, sử dụng ngân sách của UBND Thành phố và các đơn vị trực thuộc	Năm 2020, 2021, 2022 (riêng công tác quản lý đầu tư xây dựng từ năm 2020 đến thời điểm thanh tra)
11		UBND huyện Quỳnh Nhai	Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Quỳnh Nhai trong thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc quản lý, sử dụng ngân sách của UBND huyện và các đơn vị trực thuộc	Năm 2021, 2022

đ

STT	THỜI GIAN THỰC HIỆN	 ĐỐI TƯỢNG THANH TRA	NỘI DUNG THANH TRA	THỜI KỲ THANH TRA
12	Quý III	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông Sơn La	Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng do Ban làm chủ đầu tư: - Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường nối Quốc lộ 37 (huyện Bắc Yên) với Quốc lộ 279D (huyện Mường La), tỉnh Sơn La. - Dự án Nâng cấp đường giao thông Nậm Ty, huyện Sông Mã - Mường Chanh, huyện Mai Sơn (đoạn trung tâm xã Nậm Ty- bản Pá Lành xã Nậm Ty, huyện Sông Mã – bản Nà Kẹ xã Nậm Lầu, huyện Thuận Châu).	Từ năm 2021 đến thời điểm thanh tra
13		Sở Khoa học và Công nghệ	Thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ trong thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc quản lý, sử dụng ngân sách của Sở và các đơn vị trực thuộc; việc tham mưu, xử lý các tài sản sau khi hoàn thành nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Năm 2021, 2022 (riêng việc xử lý các tài sản sau khi hoàn thành nhiệm vụ khoa học và công nghệ từ năm 2015 đến năm 2022)
14		Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí do ngân sách tỉnh cấp	Năm 2020, 2021, 2022
15	Quý IV	UBND huyện Thuận Châu	Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Thuận Châu trong thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc quản lý đầu tư xây dựng của UBND huyện Thuận Châu và các đơn vị trực thuộc	Năm 2021, 2022 (riêng công tác quản lý đầu tư xây dựng từ năm 2021 đến thời điểm thanh tra)
16		UBND huyện Yên Châu	Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Yên Châu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác quản lý, sử dụng ngân sách của UBND huyện và các đơn vị trực thuộc	Năm 2020, 2021, 2022

Ghi chú: Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2023, thời hạn thanh tra trực tiếp không quá 45 ngày làm việc, trường hợp đặc biệt có thể được gia hạn nhưng không quá 70 ngày làm việc. Từ ngày 01/7/2023, thực hiện theo Luật Thanh tra năm 2022./.

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THANH TRA NĂM 2023

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010; Luật Thanh tra năm 2022 được Quốc hội thông qua ngày 14/11/2022; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Khiếu nại năm 2011; Luật Tố cáo 2018; Luật Tiếp công dân năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCT ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Công văn số 1831/TTCT-KHTCTH ngày 13/10/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2023; Công văn số 1109-CV/UBKTTU ngày 14/11/2022 của UBKT tỉnh ủy; Công văn số 799-CV/BNCTU ngày 09/11/2022 của Ban Nội chính tỉnh ủy về tham gia ý kiến vào dự thảo Kế hoạch thanh tra năm 2023; Căn cứ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Sơn La. Thanh tra tỉnh xây dựng Kế hoạch công tác thanh tra năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt việc quản lý nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết kịp thời đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và được giao, chủ động phối hợp giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài; tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Chủ động tham mưu triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Đảng, quy định của Pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, phát hiện xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về pháp luật thanh tra, gắn với việc tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về thanh tra. Hoạt động thanh tra vừa đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, vừa bám sát, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Triển khai có kết quả kế hoạch thanh tra năm 2023 khi được Chủ tịch

UBND tỉnh phê duyệt; tập trung đôn đốc thực hiện các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của hoạt động thanh tra.

II. NỘI DUNG

1. Công tác thanh tra

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của sở, ban, ngành của tỉnh (*tập trung vào những nội dung quan trọng, lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm*); Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Giám đốc các Sở, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện (*tập trung vào những nơi có nhiều vụ việc khiếu nại, phức tạp, đơn thư tố cáo tiêu cực, tham nhũng...*)

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện, tập trung thanh tra các dự án đầu tư xây dựng; quản lý sử dụng đất đai; quản lý khai thác tài nguyên, khoáng sản; mua sắm tài sản công; việc quản lý và thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia...

- Thanh tra việc quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng theo chuyên đề của Thanh tra Chính phủ.

- Thanh tra theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, khách quan các kết luận thanh tra của sở, huyện...

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là việc triển khai Kế hoạch 136-KH/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35- CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính về đất đai; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo (sửa đổi), Luật Tiếp công dân và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng pháp luật, các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%.

- Tiếp tục tập trung cao giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 11/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, hạn chế đơn thư vượt cấp, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân.

- Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để phát sinh điểm nóng.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; đồng thời thực hiện nghiêm các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tiếp tục triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng ngoài khu vực nhà nước. Tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiều, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực, đặc biệt trong quy hoạch, sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, dự án đầu tư, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức. Phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng (nếu có); tăng cường mối quan hệ phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận về tham nhũng như đất đai, tài nguyên khoáng sản..., kịp thời thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu tham nhũng.

4. Công tác xây dựng ngành

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, trong đó chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, thực hiện chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo cơ quan Thanh tra tỉnh, theo lĩnh vực được phân công phụ trách chủ động chỉ đạo các phòng nghiệp vụ tổ chức triển khai hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch công tác năm 2023 đảm bảo chất lượng.

2. Các phòng nghiệp vụ, Văn phòng Thanh tra tỉnh tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch được phê duyệt, chấp hành nghiêm quy trình nghiệp vụ; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Văn phòng cơ quan đảm bảo các điều kiện về kinh phí, phương tiện, đơn đốc các phòng nghiệp vụ tổ chức triển khai hoàn thành tốt Kế hoạch được phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch thanh tra năm 2023 của Thanh tra tỉnh Sơn La./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Lưu: VT, (T06 b).

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Minh Hòa